

Biểu mẫu 20

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN



THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học,
trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2021 - 2022

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

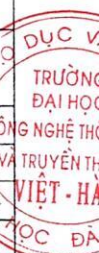
TT	Nội dung	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó giáo sư	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
I	Tổng số											
1	Giảng viên cơ hữu theo ngành											
a	Khối ngành I											
	Ngành ...											
	Ngành ...											
b	Khối ngành II											
	Ngành ...											
	Ngành ...											
c	Khối ngành III											
	Ngành Quản trị kinh doanh	34			05	29				34		
d	Khối ngành IV											
	Ngành ...											
	Ngành ...											
e	Khối ngành V											
	Ngành Công nghệ thông tin	65		02	23	40	02			59	04	02
	Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính	24			09	14	01			24		

TT	Nội dung	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó giáo sư	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
g	Khối ngành VII											
	Ngành ...											
	Ngành ...											
h	Khối ngành VIII											
	Ngành ...											
	Ngành ...											
2	Giảng viên cơ hữu môn chung	06			01	03	02			06		

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
I	Khối ngành I					
II	Khối ngành II					
III	Khối ngành III					
1.	Bùi Trần Huân	1981	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
2.	Đặng Thị Thanh Minh	1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
3.	Đào Thị Thu Hường	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
4.	Đinh Nguyễn Khánh Phương	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
5.	Dương Thị Thu Trang	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
6.	Huỳnh Bá Thúc Diệu	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
7.	Huỳnh Thị Kim Hà	1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
8.	Lê Hà Như Thảo	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
9.	Lê Phước Cửu Long	1982	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Quản trị kinh doanh
10.	Lê Thị Hải Vân	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
11.	Ngô Hải Quỳnh	1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sỹ	Quản trị kinh doanh
12.	Ngô Thị Hiền Trang	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
13.	Nguyễn Linh Giang	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
14.	Nguyễn Thanh Hoài	1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sỹ	Quản trị kinh doanh
15.	Nguyễn Thị Khánh Hà	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
16.	Nguyễn Thị Khánh My	1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
17.	Nguyễn Thị Kiều Trang	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
18.	Nguyễn Thị Kim Ánh	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
19.	Nguyễn Thị Kim Ngọc	1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
20.	Nguyễn Thị Mai	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
21.	Nguyễn Thị Như Quỳnh	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
22.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
23.	Nguyễn Thị Thanh Nhân	1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
24.	Nguyễn Thị Thu Ngân	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
25.	Trần Lương Nguyệt	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
26.	Trần Ngọc Phương Thảo	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
27.	Trần Phạm Huyền Trang	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
28.	Trần Thị Mỹ Châu	1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
29.	Trần Thiện Vũ	1983	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Quản trị kinh doanh
30.	Trương Hoàng Tú Nhi	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
31.	Trương Thị Viên	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
32.	Vũ Thị Quỳnh Anh	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
33.	Vũ Thị Tuyết Mai	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
34.	Vũ Thu Hà	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
IV	Khối ngành IV					
V	Khối ngành V					
1.	Bùi Thanh Minh	1976	Nam	Chuyên viên	Đại học	Công nghệ thông tin
2.	Đặng Đại Thọ	1978	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
3.	Đặng Quang Hiến	1980	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
4.	Đinh Thị Mỹ Hạnh	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
5.	Đỗ Công Đức	1971	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
6.	Dương Quốc Hoàng Tú	1988	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
7.	Hà Thị Minh Phương	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
8.	Hồ Thị Hồng Liên	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
9.	Hồ Văn Phi	1980	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
10.	Hoàng Hữu Đức	1975	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
11.	Huỳnh Công Pháp	1977	Nam	Giảng viên cao cấp	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
12.	Lê Kim Trọng	1987	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
13.	Lê Tân	1970	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
14.	Lê Thành Công	1983	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
15.	Lê Thị Bích Tra	1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
16.	Lê Thị Bình	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
17.	Lê Thị Minh Đức	1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
18.	Lê Thị Mỹ Hạnh	1982	Nữ	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
19.	Lê Thị Thanh Vân	1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
20.	Lê Thị Thu Nga	1976	Nữ	Giảng viên chính	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
21.	Lê Tự Thanh	1973	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
22.	Lê Văn Minh	1983	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
23.	Lê Viết Trương	1971	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
24.	Lương Khánh Tý	1984	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
25.	Mai Lam	1987	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
26.	Ngô Lê Quân	1982	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin



STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
27.	Nguyễn Anh Tuấn	1989	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
28.	Nguyễn Đỗ Công Pháp	1989	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
29.	Nguyễn Đức Hiền	1973	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
30.	Nguyễn Đức Phong	1982	Nam	Kỹ sư	Đại học	Công nghệ thông tin
31.	Nguyễn Duy Thành	1980	Nam	Chuyên viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
32.	Nguyễn Hà Huy Cường	1979	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
33.	Nguyễn Hoàng Hải	1986	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
34.	Nguyễn Lê Tùng Khánh	1985	Nam	Kỹ sư	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
35.	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
36.	Nguyễn Phương Tâm	1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
37.	Nguyễn Quang Vũ	1975	Nam	Giảng viên chính	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
38.	Nguyễn Quốc Thịnh	1978	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
39.	Nguyễn Sĩ Thìn	1988	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
40.	Nguyễn Thanh	1970	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
41.	Nguyễn Thanh Bình	1975	Nam	Giảng viên cao cấp	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
42.	Nguyễn Thanh Cẩm	1974	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
43.	Nguyễn Thị Hạnh	1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
44.	Nguyễn Thu Hương	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
45.	Nguyễn Văn Bình	1982	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
46.	Nguyễn Văn Lợi	1979	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
47.	Nguyễn Văn Phi	1967	Nam	Chuyên viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
48.	Nguyễn Văn Sang	1978	Nam	Kỹ sư	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
49.	Nguyễn Vũ	1983	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
50.	Nguyễn Xuân Pha	1983	Nam	Kỹ sư	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
51.	Ninh Khánh Chi	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
52.	Phạm Hồ Trọng Nguyên	1989	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
53.	Phạm Nguyễn Minh Nhựt	1972	Nam	Giảng viên chính	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
54.	Phạm Tuấn Anh	1987	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
55.	Trần Thảo An	1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
56.	Trần Thế Sơn	1972	Nam	Giảng viên chính	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
57.	Trần Thị Thuý Ngọc	1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
58.	Trần Thu Thủy	1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
59.	Trịnh Trung Hải	1978	Nam	Chuyên viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
60.	Văn Hùng Trọng	1986	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
61.	Võ Hoàng Phương Dung	1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
62.	Võ Ngọc Đạt	1980	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
63.	Võ Thành Thiên	1984	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
64.	Võ Thị Thanh Thảo	1990	Nữ	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin
65.	Võ Văn Lương	1983	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin
66.	Đặng Thị Kim Ngân	1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
67.	Dương Hữu Ái	1980	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
68.	Dương Ngọc Pháp	1986	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
69.	Dương Thị Mai Nga	1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
70.	Huỳnh Ngọc Thọ	1982	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
71.	Lê Đình Nguyên	1990	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
72.	Lê Trí Dũng	1979	Nam	Kỹ sư	Đại học	Công nghệ kỹ thuật máy tính
73.	Lý Quỳnh Trân	1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
74.	Nguyễn Hữu Nhật Minh	1990	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
75.	Nguyễn Thanh Tuấn	1981	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
76.	Nguyễn Thị Huyền Trang	1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
77.	Nguyễn Vũ Anh Quang	1981	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
78.	Phan Đăng Thiệu Hiệp	1981	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
79.	Phan Thị Lan Anh	1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
80.	Phan Thị Quỳnh Hương	1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
81.	Phan Trọng Thanh	1985	Nam	Nhân viên phòng máy	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
82.	Trần Đình Sơn	1974	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
83.	Trần Thị Trà Vinh	1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
84.	Trần Uyên Trang	1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
85.	Trần Văn Đại	1979	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
86.	Trịnh Thị Ngọc Linh	1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
87.	Võ Hùng Cường	1987	Nam	Giảng viên	Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
88.	Vương Công Đạt	1987	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
89.	Cao Xuân Tuấn	1972	Nam	Giảng viên	Tiến sỹ	Công nghệ kỹ thuật máy tính
VI	Khối ngành VI					
VII	Khối ngành VII					

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

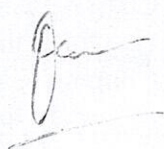
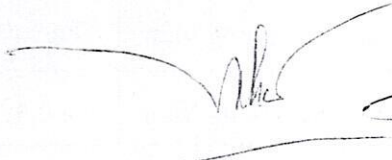
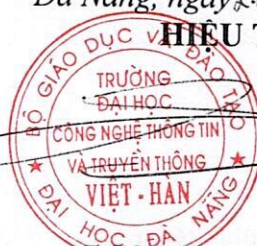
STT	Khối ngành	Tỷ lệ sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành I	
2	Khối ngành II	
3	Khối ngành III	10,18
4	Khối ngành IV	
5	Khối ngành V	18,81
6	Khối ngành VI	
7	Khối ngành VII	

NGƯỜI LẬP

PHÒNG KT&ĐBCLGD

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 5 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Quỳnh Thy

ThS. Lê Hà Như Thảo

PGS.TS. Huỳnh Công Pháp